

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75 /2021/HNGĐ-ST

Ngày: 12-08-2021

V/v "tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quyền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Hiền Trúc Lan

Bà Lê Kim Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Bà Thị Hoàng Oanh- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phi - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 08 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 63/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2021 về "tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 07 năm 2021 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị N**, sinh 1956; Địa chỉ: phường A, quận N, thành phố Cần Thơ. (Đề nghị xét xử vắng mặt)

* Bị đơn: Ông **Lý Kim Hên** (Hen Kim Ly), sinh 1946; Địa chỉ: 7140 S Gessner Dr, Houston, TX 77036, Hoa Kỳ. (Đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bà tự khai nguyên đơn bà Nguyễn Thị N trình bày và yêu cầu:

Bà và ông quen nhau, tìm hiểu và đi đến hôn nhân, có tổ chức đám cưới, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận N ngày 05/4/2018. Sau một thời gian sống chung thì có nhiều bất đồng dẫn đến cuộc sống không đem lại hạnh phúc nên cả thống nhất ly hôn.

Nay bà khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết được ly hôn với ông H. Về con chung, tài sản chung, nợ chung, không có.

- Theo văn bản ý kiến của ông Lý Kim H lập ngày 12/5/2021 trình bày với nội dung là đồng ý ly hôn, không có con cái hoặc tài sản và trách nhiệm pháp lý. Ông không thể tham dự phiên tòa được do khoảng cách địa lý đi lại khó khăn và

tình hình dịch bệnh Covid19, ông tôn trọng phán quyết của Tòa án về trường hợp nêu trên.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tại phiên tòa thể hiện, những người tiến hành tố tụng, đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, qua xem xét các tài liệu chứng cứ đã thẩm tra, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà N khởi kiện xin ly hôn với ông H cư trú tại Hoa Kỳ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 37 và Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, các đương sự vắng mặt, đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa bà N và ông H là hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian ngắn chung sống thì không còn sống chung do hai bên bất đồng quan điểm, khoảng cách địa lý, nay cả hai đều thống nhất ly hôn. Xét thấy mục đích hôn nhân giữa bà N và ông H không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, do đó cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn, cho bà N được ly hôn với ông H, phù hợp với Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung, về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

[4] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: bà Năm là người cao tuổi nên được miễn nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, khoản 3 Điều 35, Điều 37, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điểm đ Khoản 1 Điều 12; điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho bà Nguyễn Thị N được ly hôn với ông Lý Kim H (Hen Kim Ly).

2. Về con chung, về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

3. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị N được miễn nộp

4. Về chi phí tố tụng: bà Nguyễn Thị N phải chịu theo quy định, công nhận đã nộp xong.

5. Về quyền kháng cáo: Bà N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, ông H được quyền kháng cáo trong hạn 30 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TPCT
- UBND quận Ninh Kiều
- Cục THA TPCT;
- Lưu hs

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quyên